

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ □

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Cửu
2. Địa chỉ: ấp Vĩnh An 3, xã Trị An, tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hàng ngày; Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6); Thứ 7, chủ nhật trực 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh chữa bệnh: **DANH SÁCH TỔNG**

ST T	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/ Số Giấy phép hành nghề/Quyết định bổ sung phạm vi hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	
1. TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC VĨNH CỬU							
I/Ban Giám đốc							
1	Hồ Văn Hoài	0007024/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Giám đốc/Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của trung tâm; Bác sĩ Khám chữa bệnh Nội khoa		

2	Nguyễn Văn Tấn	0007671/ĐNAI - CCHN 658/QĐ-SYT ngày 24/6/2015 695/QĐ-SYT ngày 22/04/2019	Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phó Giám đốc Bác sĩ Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: Siêu âm; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh.		
---	----------------	--	---	--	---	--	--

II/ Khoa Khám bệnh

3	Ma Thị Kim Oanh	002903/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Trưởng khoa; Phụ trách chuyên môn khoa Khám bệnh; Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT		
4	Phan Văn Giáp	002739/ĐNAI-CCHN 127/QĐ-SYT ngày 23/01/2024 390/QĐ-TTYYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phó trưởng khoa khám bệnh; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT; Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		

5	Trần Nguyễn Ngọc Diễm	000720/ĐNAI- GPHN□	Y khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT		
6	Dương Thị Loan	0007167/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu		
7	Nguyễn Hoàng Trung	003997/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt		
8	Nguyễn Phước Tường	006790/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh,chữa bệnh Nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh,chữa bệnh Nội khoa		
9	Nguyễn Đức Tuấn	0007548/ĐNAI-CCHN 551/QĐ-SYT ngày 22/04/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt		

10	Lê Thị Hoa Mai	001194/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chữa bệnh Nội khoa		
11	Trần Thị Thanh	002580/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
12	Vũ Thị Dương	006930/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
13	Lê Thành Đạt	005154/ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

14	Bùi Thị Phương Thanh	006926/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
15	Nguyễn Thị Dịu	006953/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
16	Lương Thị Thắng	006947/ĐNAI -CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
17	Phạm Thị Hương	0007546/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

18	Nguyễn Thị Phương Lan	000570/ĐNAI - GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
19	Trần Thị Mỹ	0007545/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
20	Đinh Thị Năm	006942/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
21	Hồ Thị Thắm	006950/ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Y sỹ đa khoa		

22	Nguyễn Thị Hương	0008894/ĐNAI - CCHN 131/QĐ-SYT ngày 23/01/2024	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng ☐		
23	Phạm Thị Hà	002747/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hình răng	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên phục hình răng		
24	Nguyễn Thị Ngọc Linh	001203/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
25	Nguyễn Thị Quyên	003713/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Y sỹ đa khoa		

26	Nguyễn Ánh Phương Thùy Anh	003486/ĐNAI-CCHN 723/QĐ-SYT ngày 03/7/2023	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
27	Nguyễn Anh Tuấn	013020/ĐNAI-CCHN 1396/QĐ-SYT ngày 24/11/2023	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

III/ Khoa Hồi sức - Cấp cứu

28	Mai Văn Anh	002155/ĐNAI-CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phó trưởng khoa/ Phụ trách khoa; Phụ trách chuyên môn khoa Hồi sức cấp cứu; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		
29	Vũ Tất Thành	000144/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội khoa		
30	Đào Sỹ Xuân Thủy	001152/ ĐNAI- GPHN□	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
31	Trần Đình Khánh	010744/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

32	Đào Thị Thủy Tiên	005156/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
33	Phan Song Hào	0008889/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
34	Hoàng Thị Thu Thủy	005157/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

35	Trương Văn Đức	011858/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
36	Trần Lê Quý Ngọc	004062/TTH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
37	Nguyễn Thanh Hưng	0008897/ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Y sỹ đa khoa		
38	Đậu Trọng Nhiên	001330/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

43	Nguyễn Tú	000331/BP – CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp Đọc điện tim	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách khoa; Phụ trách chuyên môn Nội TH; Bác sĩ Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		
44	Lương Thị Thắm	002742/ĐNAI-CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		
45	Nguyễn Thị Y Nguyên	013969/ĐNAI-CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa Đọc điện tim	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		
46	Vũ Minh Thành	0007128/ĐNAI-CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Đọc điện tim	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		

47	Lê Nguyễn Thành Nhân	014622/ĐNAI- CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		
48	Trần Thị Thuận	010484/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
49	Dương Thị Ngọc Trang	001435/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
50	Tô Thị Thảo	006948/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

51	Nguyễn Thị Lệ Hằng	001434/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
52	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	000543/ ĐNAI -GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
53	Huỳnh Thị Kim Ngân	000382/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
54	Trần Thị Phương Thảo	000383/ ĐNAI- GPHN□	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

V/ Khoa Ngoại tổng hợp

55	Đỗ Văn Tuấn	0009409/ĐNAI-CCHN. 1529/QĐ-SYT ngày 18/10/2016 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức; Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách khoa; Phụ trách chuyên môn khoa Ngoại TH; Bác sĩ Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		
56	Võ Vương Ngọc Lâm	000475/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại khoa		
57	Nguyễn Văn Lưỡng	000295/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Ngoại khoa		
58	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	0008878/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

59	Mai Thị Hương	0008896/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
60	Nguyễn Đức Toàn	0008885/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
61	Nguyễn Thị Hằng	000532/ĐNAI - GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
62	Phan Văn Khiết	006955/ĐNAI - CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Y sỹ đa khoa		

VI/ Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản

63	Trương Thị Ngọc Linh	010193/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phó trưởng khoa/Phụ trách khoa; Phụ trách chuyên môn khoa CSSKSS; Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa		
----	----------------------	------------------	--	---	---	--	--

64	Bùi Thị Thanh Hương	000093/ĐNAI-GPHN□	Chuyên khoa Sản Phụ khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Sản Phụ khoa		
65	Hồ Hiếu Hạnh	001204/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Phụ sản	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chữa bệnh Phụ sản		
66	Chu Thị Viên	002751/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
67	Lê Thị Hương Thủy	005144/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
68	Phạm Thanh Thủy	005145/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		

69	Bùi Thị Xuân Hòa	0008882/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BHYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
70	Nguyễn Thị Lý	002749/ĐNAI -CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
71	Trần Thanh Dung	000527/ĐNAI -GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
72	Nguyễn Thị Linh	012771/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		

73	Đồng Thị Nhung	010411/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Hộ sinh		
----	----------------	------------------	--	---	---------	--	--

VII/ Khoa Nhi

74	Ông Văn Thanh	006791/ĐNAI - CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi; Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách khoa; Phụ trách chuyên môn khoa Nhi; Bác sĩ Khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		
75	Hồ Lê Nguyệt Thanh	000534/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h30 đến 17h00 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi khoa		
76	Nguyễn Thị Kim Chi	006932/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

* Xét nghiệm							
80	Nguyễn Thị Kim	009904/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Trưởng khoa; Phụ trách chuyên môn khoa Xét nghiệm - CDHA; Kỹ thuật y xét nghiệm y học		
81	Võ Thị Tuyết Trâm	0008888/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật y xét nghiệm y học		
82	Lê Thị Lan	010577/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật y xét nghiệm y học		
83	Vòng Mỹ Liên	013161/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật y xét nghiệm y học		

84	Phạm Thị Ánh	010907/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật y xét nghiệm y học		
85	Phan Thị Phương	000255/ĐNAI-GPHN	Xét nghiệm Y học	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật y xét nghiệm y học		
86	Phạm Thùy Linh Khuê	011256/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật y xét nghiệm y học		
87	Nguyễn Hoàng	0009480/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật y xét nghiệm y học		
88	Lã Văn Lưu	014578/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật y xét nghiệm y học		

89	Cao Thị Thu Quỳnh	012355/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật y xét nghiệm y học		
* Chẩn đoán hình ảnh							
90	Ninh Bá Tú	010168/ĐNAI-CCHN. 702/QĐ-SYT ngày 22/4/2019 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phó Trưởng khoa Xét nghiệm - CĐHA; Phụ trách Phòng Chẩn đoán hình ảnh; Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT; Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		
91	Trần Hữu Hiếu	006923/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên X - Quang	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên X-Quang		
92	Nguyễn Văn Thần	006952/ĐNAI -CCHN	Kỹ thuật viên X - Quang	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên X-Quang		

93	Thân Ngọc Cường	005153/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
----	-----------------	--------------------	--	---	------------	--	--

IX/ Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng

94	Bùi Trọng Dũng	0007091/ĐNAI - CCHN. 944/QĐ-SYT ngày 5/9/2018 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám chữa bệnh chuyên khoa vật lý trị liệu-phục hồi chức năng; Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Phụ trách khoa; Phụ trách chuyên môn khoa YHCT- PHCN; Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; Khám chữa bệnh chuyên khoa vật lý trị liệu-phục hồi chức năng; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		
95	Đào Thị Thơm	012016/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		

96	Nguyễn Ngọc Hoàng Trúc	012141/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
97	Tô Thị Tư	002741/ĐNAI -CCHN 390/QĐ-TTYT ngày 26/8/2024	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Đọc điện tim	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật Đọc điện tim		
98	Phan Thanh Hiền	0008879/ĐNAI - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Y sỹ Y học cổ truyền		
99	Phan Đức Văn	002011/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Y sỹ Y học cổ truyền		
100	Bùi Thị Thanh Phương	006925/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

101	Phan Thị Lý	006931/ĐNAI – CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
102	Trần Thu Thảo	0008898/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
103	Hoàng Thị Hằng	0008892/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
104	Ngô Thị Thủy	002748/ĐNAI - CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu		

105	Trần Quốc Thắng	002746/ĐNAI -CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu		
106	Nguyễn Vũ Thụy Ngữ	000147/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu		
107	Nguyễn Thị Thanh Tâm	000384/ĐNAI - GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
X/ Khoa KSBT-HIV/AIDS (Buồng khám lao)							
108	Nguyễn Thị Hà	10257/ĐNAI-CCHN 1212/QĐ-SYT ngày 07/09/2020	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Tổ trưởng tổ lao; Trưởng khoa; Bác sĩ Khám chữa bệnh y khoa theo phụ lục V Thông tư 32/2023/TT-BYT; Khám bệnh chữa bệnh Nội khoa		

109	Nguyễn Trung Hiếu	0008880/ĐNAI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
110	Lê Thị Kim Oanh	010912/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
111	Lê Hữu Thắng	011570/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

112	Phạm Thị Huệ	000700/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
113	Cao Thị Chung	000038/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
114	Vũ Thị Liên	000554/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
115	Lê Thị Việt Hà	001361/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng:7h00 đến 11h30; Chiều:13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		

116	Dương Thùy Trang	003718/ĐNAI-CCHN 1020/QĐ- SYT ngày 22/8/2023	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h00 đến 11h30; Chiều: 13h00 đến 16h30 (Từ thứ 2 đến thứ 6);	Điều dưỡng		
-----	------------------	--	---	--	------------	--	--

Ghi chú: Ngoài thời gian làm việc theo giờ hành chính trên các Bác sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, y sỹ, kỹ thuật viên trực 24/24 giờ từ thứ 2 đến chủ nhật theo lịch phân công trực của đơn vị.

Trị An, ngày 19 tháng 12 năm 2025

GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Hoài

